TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 233/2019/HS-ST
Ngày: 20-8- 2019

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN ND THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tiến

Bà Mai Thị Tiếp

***- Th□ ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thanh Xuân - Thư ký Tòa án TP Thanh Hoá.

- Đại diện VKSND Thành phố Thanh hoá tham gia phiên toà:

Bà Lữ Thị Phương Quý - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 262/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 256/2019/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Phùng Quốc H - sinh năm 1975 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: đường L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: LĐTD; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phùng Bá T và bà Lê Thị P (đã chết); có vợ: Trần Thị H2 (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án: Ngày 25/6/2009 bị Tòa án thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 28/5/2012 bị Tòa án thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 04 năm 09 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 07/8/2017 bị Tòa án thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Tiền sự: không; tạm giữ: ngày 30/4/2019, tạm giam: ngày 06/5/2019, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10h00' ngày 30/4/2019 tổ công tác đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố T đang làm nhiệm vụ đường Q, phường Đ, thành phố T phát hiện bắt quả tang Phùng Quốc H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua

kiểm tra, thu giữ của H 01 gói nilong màu đen bên trong là gói giấy có dòng kẻ màu trắng có chứa bột màu trắng. H khai đó là ma túy mua về để sử dụng.

Tại cơ quan điều tra H khai nhận: Do bản thân sử dụng ma túy, nên khoảng 07h ngày 30/4/2019 H đi xe máy BKS 36H1-122.17 đến khu vực C, phường Đ, thành phố T để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây H gặp và mua của một người đàn ông nhưng không biết tên và địa chỉ 01 gói ma túy với giá 500.000đ. Sau khi mua H cất trong người rồi đi về nhà thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 1124/MT-PC09 ngày 03/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Thanh Hoá kết luận: Cục chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,882g loại Hêrôin.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, do H không biết tên và địa chỉ của này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với chiếc xe máy BKS 36H1-122.17, qua xác minh chiếc xe trên là của anh Bùi Khắc T2 ở T, phường Đ, thành phố T (là cháu của H) cho H mượn. Khi cho mượn xe, anh T2 không biết là H dùng để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh T2.

Tại bản cáo trạng số 242/CT-VKS ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Phùng Quốc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 05 đến 06 năm tù.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiền hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án thấy đủ cơ sở chứng minh: Vào khoảng 10h00 ngày 30/4/2019, tại khu vực đường Q, phường

Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Phùng Quốc H đã tàng trữ trái phép 01 gói ma túy có tổng khối lượng 0.882g loại Hêrôin. Do bị cáo đã tái phạm nay lại phạm tội do cố ý, do vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Phùng Quốc H có đủ các dấu hiệu cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của BLHS.

[3] Tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Mặc dù dị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an chung cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị cải tạo, giáo dục nhiều lần nay lại phạm tội chứng tỏ bị cáo không chịu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật. Với tính chất nghiêm trọng của loại tội phạm về ma túy, mức độ hành vi phạm tội thì việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại các cơ quan pháp luật bị cáo thành khẩn khai báo.

[5] Tuy bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, không có tính chất vụ lợi nhưng bị cáo đã bị xét xử về tội ma túy nên cần căn cứ khoản 5 Điều 249 BLHS áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy thu của bị cáo được niêm phong bằng phong bì thư là vật nhà nước cấm lưu hành, sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy. Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 BLTTHS.

Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Quốc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Phùng Quốc H 05(năm) năm tù. Thời hạn chấp hành kể từ ngày 30/4/2019.

Phạt bị cáo Phùng Quốc H 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bằng phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có chữ ký chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Trần Thị Thúy Hằng, Trình Văn Hưng.

Số ma túy trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 213/THA ngày 05/8/2019.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án đối với khoản tiền án phí và tiền phạt theo quy định tại các điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Thủy

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKSND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.